

Số: 02/2022/QĐST-DS

Sơn Động, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn A, sinh năm 1976

Chị Vũ Thị G, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Bị đơn: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Vũ Thị Th phải trả nợ anh Ngô Văn A, chị Vũ Thị G số tiền 61.000.000đ (Sáu mươi một triệu đồng).

Thời hạn thanh toán:

Lần 1: Ngày 30/3/2022, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Lần 2: Ngày 30/6/2022, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Lần 3: Ngày 30/9/2022, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Lần 4: Ngày 30/12/2022, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Lần 5: Ngày 30/3/2023, trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Lần 6: Ngày 30/6/2023, trả số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng)

Chị Th không phải chịu lãi suất của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí:

- Chị Vũ Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm = 762.000đồng (Bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

- Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Anh Ngô Văn A, chị Vũ Thị G (anh A, chị G là thành viên hộ cận nghèo).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện SĐ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BG;
- Tòa án nhân dân tỉnh BG;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện SĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hằng